

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong thế giới ba lần ngàn, đều trụ quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trụ quả vị Độc-giác. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì công đức của quả vị Độc-giác hơn Dự-lưu v.v... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong thế giới ba lần ngàn, khiến đều an trụ quả vị Độc-giác, thì phước đức có được chẳng bằng người giáo hóa một hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì nếu giáo hóa hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, tức là làm cho Phật nhãn trong thế gian chẳng dứt. Vì sao? Vì do có đại Bồ-tát nên mới có quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và quả vị Độc-giác; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy nên, Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và A-tổ-lạc, nhơn phi nhơn v.v... nên dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen đại Bồ-tát.

Này Kiều Thi Ca! Do đó nên biết, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biểu tặng người khác đọc tụng, hoặc chuyên nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước có được, hơn phước nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng thế gian, xuất thế gian, đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biên-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa

này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu-quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-Tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiện-hiện, trời Thiện-kiến, trời Sắc-cứu-cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không-vô-biên-xứ, trời Thức-vô-biên-xứ, trời Vô-sở-hữu-xứ, trời Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khô, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế

gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả, Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hướng, Bất-hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc-giác, và quả vị Độc-giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả đại Bồ-tát và các hạnh đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Ngoài các loài hữu tình trong thế giới ba lần ngàn này, nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong mười thế giới như số cát sông Hằng, khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo, thì theo ý ông thế nào? Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, do nhân duyên này, được phước nhiều chăng?

Trời Đế Thích bạch: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều!

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biếu tặng người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, phước đức có được, hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Thanh-văn, tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Thanh-văn,

đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bất-hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Độc-giác tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Độc-giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc-giác; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Bô-tát tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Bô-tát, lần lượt tu hành các hạnh Bô-tát, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Này Kiều Thi Ca! Tất cả pháp vô lậu, đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, đó là bộ thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; bốn tịnh lự vô lậu, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm cấm, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyên; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, tất cả đều là pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự-lưu, thì phước đức có được, còn hơn giáo hóa các loại hữu tình trong mười phương thế giới như số cát sông Hằng, khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì các loại hữu tình tu hành mười thiện nghiệp đạo chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ thú; nhưng nếu các hữu tình trụ quả Dự-lưu thì được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hướng là giáo hóa, khiến trụ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, phước đức có được, chẳng hơn kia sao?

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong mười phương thế giới như số cát sông Hằng, đều trụ quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trụ quả vị Độc-giác. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì công đức của quả vị Độc-giác hơn Dự-lưu v.v... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong mười phương thế giới như số cát sông Hằng, khiến đều an trụ quả vị Độc-giác, thì phước đức có được chẳng bằng người giáo hóa một hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì nếu giáo hóa hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, tức là làm cho Phật nhãn trong thế gian chẳng dứt. Vì sao? Vì do có đại Bồ-tát nên mới có quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và quả vị Độc-giác; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy nên, Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và A-tổ-lạc, nhơn phi nhơn v.v... nên dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen đại Bồ-tát.

Này Kiều Thi Ca! Do đó nên biết, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biểu tặng người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước có được, hơn phước nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng thế gian, xuất thế gian, đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-ma, trời Đĩ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiểu-quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh; vì do pháp

đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiểu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-Tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiểu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiện-hiện, trời Thiện-kiến, trời Sắc-cứu-cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không-vô-biên-xứ, trời Thức-vô-biên-xứ, trời Vô-sở-hữu-xứ, trời Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; vì do pháp

đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả, Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hướng, Bất-hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc-giác, và quả vị Độc-giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả đại Bồ-tát và các hạnh đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị giác ngộ cao tột.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Ngoài các loài hữu tình trong mười phương thế giới này như số cát sông Hằng, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhon v.v... giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương, khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo, thì theo ý ông thế nào? Thiện nam tử, thiện nữ nhon v.v... ấy, do nhân duyên này, được phước nhiều chăng?

Trời Đế Thích bạch: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều!

Phật dạy: Nay Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhon v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biếu tặng người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì thiện nam tử, thiện nữ nhon v.v... ấy, phước đức có được, hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Thanh-văn, tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Thanh-văn, đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bất-hoàn,

đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Độc-giác tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Độc-giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc-giác; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Bồ-tát tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, lần lượt tu hành các hạnh Bồ-tát, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Này Kiều Thi Ca! Tất cả pháp vô lậu, đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, đó là bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lực Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; bốn tịnh lực vô lậu, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, tất cả đều là pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự-lưu, thì phước đức có được, còn hơn giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương như thế, khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì các hữu tình tu hành mười thiện nghiệp đạo chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ thú; nhưng nếu các hữu tình trụ quả Dự-lưu thì được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hướng là giáo hóa, khiến trụ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được, chẳng hơn kia sao?

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương, đều trụ quả



Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng bằng người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trụ quả vị Độc-giác. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì công đức của quả vị Độc-giác hơn Dự-lưu v.v... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương, khiến đều an trụ quả vị Độc-giác, thì phước đức có được chẳng bằng người giáo hóa một hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì nếu giáo hóa hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt, tức là làm cho Phật nhãn trong thế gian chẳng dứt. Vì sao? Vì do có đại Bồ-tát nên mới có quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và quả vị Độc-giác; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy nên, Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và A-tổ-lạc, nơn phi nơn v.v... nên dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen đại Bồ-tát.

Này Kiều Thi Ca! Do đó nên biết, nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biểu tợ người khác đọc tụng, hoặc chuyờn nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước có được, hơn phước nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng thế gian, xuất thế gian, đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiểu-quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiểu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh,

trời Biến-Tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiểu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiện-hiện, trời Thiện-kiến, trời Sắc-cứu-cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không-vô-biên-xứ, trời Thức-vô-biên-xứ, trời Vô-sở-hữu-xứ, trời Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp

đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả, Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hướng, Bất-hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc-giác, và quả vị Độc-giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả đại Bồ-tát và các hạnh đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, khiến đều tu học bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm phép thần thông, thì theo ý ông thế nào? Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, do nhân duyên này, được phước nhiều chăng?

Trời Đế Thích bạch: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều!

Phật dạy: Nay Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biếu tặng người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, phước đức có được, hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Thanh-văn, tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Thanh-văn, đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bất-hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Độc-giác tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Độc-giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc-giác; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Bồ-tát tu học pháp này,

mau nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, lần lượt tu hành các hạnh Bồ-tát, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Này Kiều Thi Ca! Tất cả pháp vô lậu, đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, đó là bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lực Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; bốn tịnh lực vô lậu, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm cấm, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyên; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, tất cả đều là pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự-lưu, thì phước đức có được, còn hơn giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, khiến đều tu học bốn tịnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm phép thần thông. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì các hữu tình tu hành bốn tịnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm phép thần thông chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ thú; nhưng nếu các hữu tình trụ quả Dự-lưu thì được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hướng là giáo hóa, khiến trụ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được, chẳng hơn kia sao?

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, đều trụ quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng bằng người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trụ quả vị Độc-giác. Vì sao? Kiều Thi

Ca! Vì công đức của quả vị Độc-giác hơn Dự-lưu v.v... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, khiến đều an trụ quả vị Độc-giác, thì phước đức có được chẳng bằng người giáo hóa một hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì nếu giáo hóa hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, tức là làm cho Phật nhân trong thế gian chẳng dứt. Vì sao? Vì do có đại Bồ-tát nên mới có quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và quả vị Độc-giác; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo; tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy nên, Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và A-tổ-lạc, nơn phi nơn v.v... nên dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen đại Bồ-tát.

Này Kiều Thi Ca! Do đó nên biết, nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biểu tặng người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được, hơn phước nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng thế gian, xuất thế gian, đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu-quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-Tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời

Thiếu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiện-hiện, trời Thiện-kiến, trời Sắc-cứu-cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không-vô-biên-xứ, trời Thức-vô-biên-xứ, trời Vô-sở-hữu-xứ, trời Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu

biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả, Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hướng, Bất-hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc-giác, và quả vị Độc-giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả đại Bồ-tát và các hạnh đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Quyển Thứ 132

**HẾT**